

Số: /BC-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

## BÁO CÁO

**Về việc tiếp thu, giải trình, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết quy định cơ chế, chính sách về đầu tư, hỗ trợ phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo của thành phố Hà Nội**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và Đổi mới sáng tạo ngày 27/6/2025;

Căn cứ điểm d khoản 3 và khoản 5 Điều 23 Luật Thủ đô ngày 28/6/2024;

Thực hiện quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, ngày 18/9/2025, Ban Kinh tế Ngân sách - Hội đồng nhân dân Thành phố chủ trì, phối hợp với các Ban Hội đồng nhân dân Thành phố tổ chức họp thẩm tra Tờ trình số 311/TTr-UBND ngày 10/9/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố và dự thảo Nghị quyết quy định cơ chế, chính sách về đầu tư, hỗ trợ phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo của thành phố Hà Nội;

Trên cơ sở Báo cáo thẩm tra số 126/BC-BKTNS ngày 18/9/2025 về việc thẩm tra Tờ trình và dự thảo Nghị quyết quy định cơ chế, chính sách về đầu tư, hỗ trợ phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo của thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân Thành phố cơ bản thống nhất, tiếp thu các nội dung tại báo cáo nêu trên và giải trình, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết, cụ thể như sau:

### I. NHỮNG VẤN ĐỀ CỤ THỂ

**1. Về mối quan hệ, vai trò của các thành phần trong hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo của Thành phố**

#### **Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách:**

Thuyết minh làm rõ về mối quan hệ, vai trò của các thành phần trong hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo của Thành phố được quy định tại khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị quyết để làm cơ sở xây dựng các chính sách hỗ trợ đúng trọng tâm, tận dụng được các nguồn lực một cách hiệu quả hơn.

#### **Ủy ban nhân dân Thành phố tiếp thu như sau:**

Khái niệm hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo hiện đang được sử dụng rộng rãi và nhất quán trong các văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06; các văn bản chỉ đạo của các cơ quan khác có liên quan.

Thực hiện quy định tại điểm d khoản 3 và khoản 5 Điều 23 Luật Thủ đô năm 2024, Dự thảo Nghị quyết được xây dựng trên cơ sở xác định rõ đối tượng, nội dung và phạm vi hỗ trợ gắn với các chủ thể tham gia hoạt động đổi mới sáng tạo trong các lĩnh vực trọng điểm của Thành phố. Việc thiết kế chính sách theo hướng lấy doanh nghiệp làm trung tâm, đồng thời mở rộng bao phủ đến các thành phần then chốt khác nhằm hình thành một hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo đồng bộ, hiệu quả, tận dụng tối đa các nguồn lực của nhà nước, xã hội và khu vực tư nhân, cụ thể:

- Cơ quan quản lý nhà nước: Được giao vai trò kiến tạo, điều phối và giám sát thông qua các cơ chế đầu tư công cho hạ tầng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số do Thành phố thành lập như Trung tâm Đổi mới sáng tạo thành phố Hà Nội, Vườn ươm công nghệ và doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thành phố Hà Nội, Sàn Giao dịch công nghệ thành phố Hà Nội, Trung tâm dữ liệu, nền tảng số dùng chung của thành phố Hà Nội...; bố trí ngân sách hỗ trợ, đánh giá hiệu quả hỗ trợ.

- Doanh nghiệp: Là trung tâm, được hỗ trợ toàn diện từ hạ tầng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, vốn, nhận chuyển giao công nghệ, đồng thời được khuyến khích tái đầu tư trở lại hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo.

- Tổ chức khoa học và công nghệ, viện nghiên cứu, trường đại học: Được hỗ trợ thành lập hạ tầng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, nhận chuyển giao công nghệ.

- Tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (*vườn ươm, trung tâm đổi mới sáng tạo,...*) được hỗ trợ chi phí vận hành, hoạt động kết nối, tổ chức chương trình tăng tốc, ươm tạo, truyền thông và xúc tiến đầu tư.

- Cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo: Được thiết kế gói hỗ trợ theo từng giai đoạn phát triển (tiền ươm tạo, ươm tạo, tăng tốc), kèm hỗ trợ phi tài chính về thủ tục, truyền thông, kết nối đầu tư - công nghệ - thị trường.

Cơ chế hỗ trợ được xây dựng theo nguyên tắc chuỗi giá trị, từ hình thành ý tưởng - nghiên cứu - thử nghiệm - thương mại hóa - tái đầu tư, bảo đảm tính liên kết hệ sinh thái và không bỏ sót bất kỳ chủ thể quan trọng nào trong quá trình phát triển năng lực đổi mới sáng tạo của Thủ đô.

## **2. Về rà soát, sắp xếp lại quy định về đầu tư, hỗ trợ hình thành, quản lý, vận hành hạ tầng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

### **Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách:**

Rà soát, sắp xếp lại quy định tại các Điều 7, Điều 9 với Điều 10, Điều 11 dự thảo Nghị quyết để tránh trùng lặp: các Điều này đều quy định các hình thức hỗ trợ cho doanh nghiệp, tổ chức vận hành hạ tầng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số do Thành phố thành lập, hỗ trợ cho doanh nghiệp, tổ chức tư nhân về các chi phí liên quan đến vận hành hạ tầng khoa học và công nghệ...; hỗ trợ phi tài chính như thủ tục pháp lý, hỗ trợ thực hiện thủ tục hành chính, thủ tục đầu tư. Đồng thời, đề nghị làm rõ hình thức hỗ trợ, mức độ hỗ trợ đối với các chính sách hỗ trợ phi tài chính (được quy định tại khoản 2 Điều 10; khoản 2 Điều 14, khoản 2 Điều 17 dự thảo Nghị quyết) để đảm bảo rõ ràng, minh bạch của các chính sách này.

### **Ủy ban nhân dân Thành phố tiếp thu như sau:**

Các chính sách quy định tại các Điều 7, 8, 10 và 11 của Dự thảo Nghị quyết đều hướng tới mục tiêu hỗ trợ hình thành và vận hành hiệu quả các hạ tầng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn Thành phố. Tuy nhiên, phạm vi hỗ trợ được thiết kế có sự phân tách theo giai đoạn phát triển (hình thành - vận hành) và chủ thể đầu tư, vận hành (công lập - tư nhân), để đảm bảo tính toàn diện và có trọng tâm trong chính sách. Cụ thể:

- Khoản 7 Điều 3 của Dự thảo Nghị quyết được xây dựng nhằm giải thích từ ngữ chung, áp dụng cho tất cả các loại hình hạ tầng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được đề cập trong Nghị quyết. Đây là nội dung mang tính khái quát, nhằm xác định phạm vi các loại hình hạ tầng có thể được xem xét hỗ trợ. Trong khi đó, Điều 6 quy định cụ thể danh mục các hạ tầng do Thành phố trực tiếp tập trung nguồn lực để đầu tư hình thành, như Trung tâm Đổi mới sáng tạo, Sàn giao dịch công nghệ, Vườn ươm công nghệ... Việc quy định riêng tại Điều 6 là cần thiết để thể hiện định hướng đầu tư chủ động của Thành phố đối với các hạ tầng có vai trò hạt nhân trong hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo.

- Điều 7 và Điều 10 tập trung vào nhóm hạ tầng do Thành phố đầu tư, thành lập. Trong đó, Điều 7 quy định chính sách đầu tư, hỗ trợ giai đoạn hình thành, còn Điều 10 quy định chính sách hỗ trợ giai đoạn vận hành (về tài chính, phi tài chính, phát triển nguồn nhân lực).

- Điều 8, Điều 9 và Điều 11 áp dụng đối với nhóm hạ tầng do doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ tư nhân thành lập. Tương tự, Điều 9 quy định chính sách hỗ trợ trong giai đoạn hình thành, còn Điều 11 quy định các hỗ trợ trong giai đoạn vận hành.

Mặc dù nội dung hỗ trợ có những điểm tương đồng về bản chất (ví dụ như hỗ trợ chi phí vận hành, kiểm định thiết bị, thủ tục pháp lý...), nhưng mức hỗ trợ, điều kiện hỗ trợ và đối tượng được áp dụng có sự khác biệt rõ ràng. Hiện nay, các hạ tầng do Thành phố thành lập đang trong giai đoạn hình thành, về nguyên tắc có thể được Nhà nước bảo đảm toàn bộ chi phí hình thành và vận hành. Tuy nhiên, do được tổ chức vận hành theo mô hình công ty cổ phần, cần có sự cam kết và trách nhiệm tài chính từ phía đơn vị vận hành, thể hiện qua phần vốn đối ứng, nhằm bảo đảm hiệu quả sử dụng ngân sách và nâng cao tính tự chủ. Vì vậy, mức hỗ trợ tối đa được xác định ở mức 70%. Đối với các hạ tầng hoàn toàn do tư nhân đầu tư, yêu cầu về cam kết và nguồn lực đối ứng cao hơn, nhằm bảo đảm tính bền vững và chia sẻ rủi ro với ngân sách Nhà nước, nên mức hỗ trợ tối đa được quy định thấp hơn (50%), phù hợp với nguyên tắc “Nhà nước và tư nhân cùng đầu tư”, vừa khuyến khích xã hội hóa vừa bảo đảm vai trò dẫn dắt của Thành phố trong phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo.

Tiếp thu ý kiến góp ý của Hội đồng nhân dân Thành phố, để tránh trùng lặp nội dung giữa các điều khoản, đồng thời tăng tính minh bạch, dễ tra cứu và thuận lợi trong tổ chức thực hiện, Ban soạn thảo đề xuất điều chỉnh lại bố cục Chương II theo hướng gộp lại thành 02 mục (thay vì 03 mục như hiện nay), cụ thể như sau:

- Mục 1: Chính sách đầu tư, hỗ trợ hình thành, quản lý, vận hành hạ tầng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số do Thành phố thành lập (gộp nội dung từ Điều 6, 7 và 10);

- Mục 2: Chính sách hỗ trợ hình thành, quản lý, vận hành hạ tầng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số do doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ thành lập (gộp nội dung từ Điều 8, 9 và 11).

Việc tái bố cục này không làm thay đổi nội dung chính sách, nhưng giúp hệ thống lại quy định một cách khoa học, theo đúng logic phát triển hạ tầng (từ hình thành đến vận hành) và đảm bảo tính dễ hiểu, dễ triển khai trên thực tế, tránh chồng chéo trong quá trình xét duyệt, hỗ trợ.

Về việc làm rõ hình thức, mức độ hỗ trợ đối với chính sách hỗ trợ phi tài chính quy định tại khoản 2 Điều 10, khoản 2 Điều 14 và khoản 2 Điều 17 Dự thảo Nghị quyết: Các quy định tại khoản 2 Điều 10, khoản 2 Điều 14 và khoản 2 Điều 17 của Dự thảo Nghị quyết được xây dựng trên cơ sở thực tiễn triển khai chính sách hỗ trợ hệ sinh thái đổi mới sáng tạo tại các địa phương, đồng thời tham khảo thông lệ quốc tế, trong đó nhấn mạnh vai trò của các công cụ hỗ trợ phi tài chính như kết nối, tư vấn, xúc tiến thị trường, truyền thông, hỗ trợ pháp lý, hỗ trợ tiếp cận nền tảng, dữ liệu, chuyên gia, cơ sở hạ tầng, .. Do đặc thù các hình thức hỗ trợ phi tài chính có phạm vi rộng, tính chất linh hoạt, không phát

sinh chi trực tiếp bằng tiền cho từng đối tượng hưởng thụ, nên tại Nghị quyết chỉ quy định ở cấp độ nguyên tắc chính sách. Việc cụ thể hóa hình thức và mức độ hỗ trợ sẽ được Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành hướng dẫn triển khai sau khi Nghị quyết được Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua, bảo đảm phù hợp với năng lực tổ chức thực hiện, khả năng cân đối ngân sách, cũng như từng giai đoạn phát triển của hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo Thủ đô.

Cụ thể, Ủy ban nhân dân Thành phố sẽ giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành quy chế, hướng dẫn thực hiện chi tiết các nội dung hỗ trợ phi tài chính, trong đó xác định rõ:

Hình thức hỗ trợ: như tổ chức trực tiếp bởi cơ quan nhà nước; đặt hàng cho đơn vị sự nghiệp; hỗ trợ thông qua chương trình xúc tiến, kết nối mạng lưới chuyên gia; hoặc thông qua việc ưu tiên tiếp cận nền tảng, dữ liệu, cơ sở vật chất do Nhà nước đầu tư.

Phạm vi và đối tượng áp dụng: tùy theo từng chính sách cụ thể sẽ ưu tiên đối tượng doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức trung gian, viện, trường...

Cách thức đánh giá hiệu quả hỗ trợ: thông qua bộ chỉ số đầu ra (số lượt tư vấn, kết nối, thương mại hóa...), làm cơ sở theo dõi, giám sát thực hiện và hoàn thiện chính sách trong giai đoạn tiếp theo.

### **3. Về quy định chuyển giao công nghệ**

#### **Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách:**

Để đảm bảo tính minh bạch và tránh rủi ro lãng phí ngân sách, Ban đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quy định trong đó làm rõ vai trò và trách nhiệm của các bên liên quan (đặc biệt là Quỹ phát triển khoa học và công nghệ Thành phố) trong việc giám sát việc sử dụng kinh phí và hiệu quả của các dự án chuyển giao công nghệ; có hướng dẫn cụ thể về việc tư vấn định giá tài sản trí tuệ và đảm bảo tính chính xác, trung thực của giá trị công nghệ trong hồ sơ đề nghị hỗ trợ.

#### **Ủy ban nhân dân Thành phố tiếp thu như sau:**

Tiếp thu ý kiến góp ý về việc tăng cường minh bạch, phòng ngừa rủi ro và nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước trong hỗ trợ chuyển giao công nghệ, Ban soạn thảo thống nhất với đề xuất cần làm rõ vai trò và trách nhiệm của các bên liên quan, đặc biệt là Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Thành phố Hà Nội - đơn vị trực tiếp thực hiện cấp phát, kiểm tra và theo dõi việc sử dụng kinh phí hỗ trợ.

Hiện nay, Sở Khoa học và Công nghệ đang tham mưu xây dựng Nghị quyết về việc thành lập Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội. Nghị quyết này sẽ quy định các nội dung liên quan đến trách nhiệm của

Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Thành phố Hà Nội trong việc giám sát việc sử dụng kinh phí và hiệu quả của các dự án.

#### **4. Về quy định hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo**

##### **Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách:**

Việc đề xuất tỷ lệ hỗ trợ tối đa 100% chi phí gói hỗ trợ dự án khởi nghiệp sáng tạo ở giai đoạn tiền ươm tạo. Một mặt, mức hỗ trợ tới 100% có thể giúp giảm rào cản tài chính ban đầu, khuyến khích các cá nhân, nhóm cá nhân thực hiện hóa ý tưởng. Mặt khác, nó tiềm ẩn rủi ro tạo tâm lý ỷ lại, bao cấp và lãng phí nguồn lực nếu không có cơ chế kiểm soát chặt chẽ. Ban đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố giải trình, làm rõ thêm cơ chế kiểm soát rủi ro và cân nhắc xem có nên quy định một tỷ lệ vốn đối ứng nhất định để nâng cao tính trách nhiệm của đối tượng nhận hỗ trợ hay không. Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân Thành phố cần ban hành hướng dẫn chi tiết về các tiêu chí đánh giá đối với từng giai đoạn của dự án khởi nghiệp sáng tạo để đảm tính khách quan, minh bạch khi áp dụng các gói hỗ trợ.

##### **Ủy ban nhân dân Thành phố tiếp thu như sau:**

Ban soạn thảo xin tiếp thu đầy đủ ý kiến góp ý của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc cần làm rõ hơn cơ chế kiểm soát rủi ro khi đề xuất mức hỗ trợ tối đa lên tới 100% cho dự án khởi nghiệp sáng tạo ở giai đoạn tiền ươm tạo, đồng thời cân nhắc khả năng quy định tỷ lệ vốn đối ứng để tăng cường trách nhiệm của đối tượng nhận hỗ trợ.

Căn cứ khoản 5 Điều 23 Luật Thủ đô năm 2024: “*Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong các lĩnh vực trọng điểm về khoa học và công nghệ của Thủ đô hoạt động trên địa bàn Thành phố được hỗ trợ chi phí ươm tạo, bao gồm chi phí tổ chức hoạt động tuyển chọn dự án, chi phí thuê chuyên gia, nhân công lao động trực tiếp, dịch vụ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, chi phí sử dụng cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung*”.

Đối với giai đoạn tiền ươm tạo, đây là giai đoạn đầu tiên, chủ yếu tập trung vào hoàn thiện ý tưởng, kiểm chứng tính khả thi, nghiên cứu sản phẩm hoặc mô hình kinh doanh, do đó các cá nhân, nhóm cá nhân thường gặp rào cản rất lớn về tài chính và khó có khả năng tự huy động nguồn lực. Việc quy định mức hỗ trợ tối đa 100% chi phí gói hỗ trợ trong giai đoạn này nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất để khuyến khích các ý tưởng tiềm năng được hình thành và thử nghiệm, qua đó gia tăng số lượng và chất lượng dự án khởi nghiệp sáng tạo.

Bên cạnh đó, cần làm rõ rằng gói hỗ trợ này không bao gồm toàn bộ nhu cầu chi phí của dự án, mà chỉ tập trung vào một số nội dung trọng tâm như chi phí thuê chuyên gia, nhân công trực tiếp, dịch vụ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, chi phí sử dụng cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo và khu làm việc chung. Các khoản chi khác ngoài phạm vi gói hỗ trợ vẫn do cá nhân, nhóm cá nhân tự bố trí hoặc

huy động từ các nguồn lực xã hội khác. Điều này bảo đảm rằng Nhà nước chỉ đóng vai trò “vốn môi”, khuyến khích và dẫn dắt, không bao cấp toàn bộ hoạt động khởi nghiệp.

Để kiểm soát rủi ro và bảo đảm hiệu quả sử dụng ngân sách, Ủy ban nhân dân Thành phố sẽ ban hành hướng dẫn chi tiết về tiêu chí đánh giá và cơ chế giám sát cho từng giai đoạn của dự án khởi nghiệp sáng tạo, bảo đảm tính minh bạch, khách quan trong quá trình xét duyệt và triển khai hỗ trợ. Đồng thời, các quy định này sẽ yêu cầu đơn vị thụ hưởng có cam kết về kết quả và lộ trình thực hiện, qua đó nâng cao tính trách nhiệm và hạn chế nguy cơ ỷ lại, lãng phí nguồn lực, bảo đảm đúng mục tiêu của chính sách đặc thù mà Luật Thủ đô đã cho phép áp dụng.

## **5. Về chế tài xử lý vi phạm**

### **Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách:**

Về chế tài xử lý vi phạm: mặc dù đã có quy định các hình thức xử lý, nhưng cần làm rõ hơn về mức độ vi phạm tương ứng với từng hình thức xử lý. Ví dụ, vi phạm ở mức độ nào thì sẽ bị “thu hồi một phần kinh phí” và ở mức độ nào thì sẽ bị “thu hồi toàn bộ kinh phí và không được tiếp tục tham gia các chương trình hỗ trợ của Thành phố”. Điều này sẽ đảm bảo tính minh bạch và công bằng, tạo một khung pháp lý rõ ràng cho cả cơ quan quản lý và các đối tượng được hỗ trợ; giúp các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân biết được ranh giới và hậu quả của hành vi vi phạm. Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quy định cụ thể, chi tiết hoá các mức độ vi phạm và hình thức xử lý tương ứng trong đó làm rõ các tiêu chí định lượng để đánh giá mức độ vi phạm làm căn cứ cho việc xử lý.

### **Ủy ban nhân dân Thành phố tiếp thu như sau:**

Ban soạn thảo xin tiếp thu ý kiến góp ý của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố về việc cần cụ thể hóa hơn nữa các mức độ vi phạm và hình thức xử lý tương ứng trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết.

Hiện nay, Dự thảo Nghị quyết đã quy định nguyên tắc xử lý vi phạm theo hướng:

- Thu hồi toàn bộ kinh phí hỗ trợ đối với hành vi vi phạm nghiêm trọng (có ý gian lận, sử dụng sai mục đích kinh phí, làm giả hồ sơ...);
- Thu hồi một phần kinh phí hoặc chấm dứt hỗ trợ trong trường hợp triển khai không hiệu quả, không hoàn thành nhiệm vụ đúng tiến độ, không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ báo cáo...

Tuy nhiên, để bảo đảm tính minh bạch, công bằng và có thể thực thi trên thực tế, Ban soạn thảo thống nhất với đề xuất cần xây dựng hướng dẫn chi tiết kèm theo quy định cụ thể các mức độ vi phạm và hình thức xử lý tương ứng. Theo đó, UBND Thành phố sẽ giao Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với

các đơn vị liên quan xây dựng, ban hành Hướng dẫn phân loại mức độ vi phạm theo các nhóm hành vi cụ thể và định lượng hoá bằng tiêu chí.

## **6. Về thời gian báo cáo**

### **Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách:**

Bổ sung quy định cụ thể thời gian Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố về kết quả thực hiện đầu tư, hỗ trợ phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo vào các kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân Thành phố làm cơ sở tổ chức giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết.

### **Ủy ban nhân dân Thành phố tiếp thu như sau:**

Tiếp thu ý kiến góp ý của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc bổ sung quy định cụ thể thời gian báo cáo nhằm phục vụ công tác giám sát hiệu quả việc triển khai Nghị quyết, Ban soạn thảo nhận thấy đây là nội dung cần thiết và hoàn toàn phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng nhân dân trong giám sát hoạt động của chính quyền địa phương.

Tại khoản 1 Điều 26 của Dự thảo Nghị quyết, hiện đã quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân Thành phố trong việc định kỳ báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố kết quả thực hiện đầu tư, hỗ trợ phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo. Tuy nhiên, để tăng tính cụ thể, rõ ràng và đảm bảo tính khả thi trong triển khai thực hiện, Ban soạn thảo sẽ bổ sung quy định về thời điểm báo cáo tại điểm d khoản 1 Điều 26 dự thảo Nghị quyết như sau: “*Định kỳ hàng năm báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố kết quả thực hiện đầu tư, hỗ trợ phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo vào kỳ họp cuối năm của Hội đồng nhân dân Thành phố*”.

## **II. VỀ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

### **1. Về tiêu đề của Nghị quyết**

### **Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách:**

Đề nghị xem xét bổ sung cụm từ “chuyển đổi số” vào tiêu đề của Nghị quyết để đảm bảo sự thống nhất và phản ánh đầy đủ các nội dung được quy định.

### **Ủy ban nhân dân Thành phố giải trình như sau:**

Ủy ban nhân dân Thành phố nhận thấy chuyển đổi số là công cụ quan trọng hỗ trợ hoạt động đổi mới sáng tạo, góp phần tăng cường hạ tầng, nâng cao hiệu quả quản trị và thúc đẩy kết nối trong toàn hệ sinh thái. Tuy nhiên, chuyển đổi số không phải mục tiêu độc lập, mà chỉ là một hợp phần thuộc cấu phần hạ tầng phục vụ đổi mới sáng tạo. Trong dự thảo Nghị quyết, nội dung này đã được quy định cụ thể trong Chương II về hạ tầng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tập trung vào các hạng mục như trung tâm dữ liệu, nền tảng số dùng chung và hạ tầng số phục vụ nghiên cứu, phát triển, kết nối. Vì vậy, không đưa cụm từ “chuyển đổi số” vào tên gọi của Nghị quyết, nhằm bảo

đảm tên văn bản ngắn gọn, rõ ràng, đúng trọng tâm, tránh mở rộng phạm vi điều chỉnh và không gây trùng lặp, chồng chéo với các văn bản pháp luật chuyên ngành, đồng thời bảo đảm tính ổn định và hiệu lực thi hành của Nghị quyết.

## **2. Về hiệu lực của dự thảo Nghị quyết**

### **Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách:**

Bổ sung xác định thời gian có hiệu lực của Nghị quyết làm căn cứ tổ chức triển khai thực hiện.

### **Ủy ban nhân dân Thành phố tiếp thu như sau:**

Căn cứ khoản 1 Điều 53 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 “*Thời điểm có hiệu lực toàn bộ hoặc một phần văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại văn bản đó nhưng không sớm hơn 45 ngày kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành đối với văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước ở trung ương; không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành đối với văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương.*”

Trên cơ sở đó, Ban soạn thảo kiến nghị bổ sung quy định tại Điều 28 của Dự thảo Nghị quyết như sau: “*Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 10 năm 2025*” (Dự thảo Nghị quyết gửi kèm theo)

## **III. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT**

Trên cơ sở tiếp thu, giải trình, hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định cơ chế, chính sách về đầu tư, hỗ trợ phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo của thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân Thành phố kính đề nghị Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, thông qua Nghị quyết tại kỳ họp chuyên đề tháng 9 năm của Hội đồng nhân dân Thành phố.

Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét./.

### ***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp, Khoa học và Công nghệ;
- VPUB: CVP, PCVP P.T.T.Huyền, ĐMPT;
- Lưu: VT, ĐMPT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trương Việt Dũng**